

CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 289 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

**Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.
Phần 11 B - Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn đến sự sống đời đời.**

Tiếp theo bài 288 phần 11 A, hôm nay chúng ta học tới bài 288 phần 11 B, ấy là chúng ta bước tiếp tới phần chi tiết về mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng ý nghĩa của Luật pháp, và tác dụng của Luật pháp liên quan đến sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người trên đất này. Bài chúng ta học hôm nay, đó là **Luật pháp là con đường dẫn đến sự sống đời đời**.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Bản King James version chép: ¹⁷Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to destroy^{G2647} the law^{G3551}, or^{G2228} the prophets^{G4396}: I am not come^{G2064} to destroy^{G2647}, but to fulfil^{G4137}. ¹⁸For verily^{G281} I say^{G3004} unto you, Till^{G2193} heaven^{G3772} and earth^{G1093} pass^{G3928}, one^{G1520} jot^{G2503} or^{G2228} one^{G3391} tittle^{G2762} shall in no^{G3364} wise pass^{G3928} from the law^{G3551}, till^{G2193} all^{G3956} be fulfilled^{G1096}. Whosoever^{G3739-G1437} therefore^{G3767} shall break^{G3089} one^{G3391} of these^{G5130} least^{G1646} commandments^{G1785}, and shall teach^{G1321} men^{G444} so^{G3779}, he shall be called^{G2564} the least^{G1646} in the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}: but whosoever^{G3739-G302} shall do^{G4160} and teach^{G1321} them, the same^{G3778} shall be called^{G2564} great^{G3173} in the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}. ²⁰For I say^{G3004} unto you, That except^{G3362} your^{G5216} righteousness^{G1343} shall exceed^{G4052} the righteousness^{G1343} of the scribes^{G1122} and Pharisees^{G5330}, ye shall in no^{G3364} case^{G3364} enter^{G1525} into^{G1519} the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}.

Chữ **để phá** - to destroy^{G2647} chép trong câu 17 trên, đó là chữ καταλύω - karaluo, số 2647 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự phá huỷ, làm cho mất hiệu lực, sự đập đổ, làm cho thất bại hoàn toàn, sự vứt bỏ, sự chống lại;**

Chữ **Luật pháp** - the law^{G3551} chép trong câu 17 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Luật pháp được thiết lập bởi Đức Chúa Trời, đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, được chép trong năm sách của Môi-se; Sự điều chỉnh lại cho đúng, là nguồn gốc, là yếu tố căn bản, là nguyên tắc xử lý, là nguyên tắc đạo đức, sự sắp đặt, sự quy định, sự chỉnh lý, là phương châm xử thế;**

Chữ **lời tiên tri** - the prophets^{G4396} chép trong câu 17 trên, đó là chữ προφήτης - prophetes, số 4396 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Lời được cảm động bởi Đức Thánh-Linh nói trước sự việc sẽ được xảy đến trong kỳ đã định;**

Chữ **làm cho trọn** - to fulfil^{G4137} chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Làm cho được vững lập cách đầy đủ, làm cho được tôn trọng đúng với giá trị thật, làm cho được ưa chuộng và được truyền bá ra khắp mọi nơi; làm cho được ảnh hưởng, làm cho có tác dụng, làm cho được thoả mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hiện, làm cho được thi hành, làm cho hoàn thành sự đã định, làm xong công việc được giao cho, làm cho được trọn vẹn ý nghĩa cùng giá trị thật, làm cho được giảng ra cách đầy đủ hoàn toàn, cung cấp đủ bằng chứng để giải quyết công việc;**

Chữ **được trọn** - be fulfilled^{G1096} chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνομαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **kết thúc mọi sự, mọi sự đã được ứng nghiệm, mọi sự đã sắp xếp được hoàn thành, lời hứa được thực hiện xong;**

Căn cứ theo nguyên bản dịch Kinh-Thánh trong ngôn ngữ Greece (Hy-lạp) được dịch sang English (tiếng Anh) có tự điển Kinh-Thánh dịch sát nghĩa với nguyên bản, thì hai câu 17 và 18 trên, có nghĩa là:

“(Các người) chớ tưởng rằng ta đến để phá huỷ Luật pháp, hay là phá huỷ các lời tiên tri, Ta đến không phải để phá huỷ luật pháp, nhưng để làm cho (luật pháp cùng các lời tiên tri) được vững lập cách trọn vẹn. Vì

qua thật Ta phán cùng các người rằng, đang khi trời, đất chưa qua đi, thì một chấm, một nét trong Luật pháp cũng không thể qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành.”

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.”** (Giăng 14:6-7)

Danh của Chúa Jêsus - Jesus^{G2424} được chép trong phần Tân-ước, là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của tiếng Hy-lạp (Greek) chữ Iesous này ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ יְהוֹשֻׁעַ - Yehoshua, số 3091, có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**.

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13). Khi Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài: **Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài**, điều đó có nghĩa là **bất luận trong thời đại nào, ở đâu, khi nào** người ta nhìn thấy Lời Đức Chúa Trời, thì ấy là người ta nhìn thấy Đức Chúa Trời vậy, vì Ngài là Thần Linh, Ngài là Đấng cực đại (Nê-hê-mi 1:5 & 4:14; Gióp 36:26) nên không có một tạo vật nào, hoặc thiên sứ hay loài người, có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời, vì muôn vật đều ở trong Ngài. Nhưng để các thiên sứ và loài người nhận biết Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng tiếng phán của Ngài, để tỏ chính Ngài và bởi loài người mang thân thể xác thịt bằng bụi đất, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se lên trên núi Si-nai (năm 1444 B.C.) để người được sự vinh hiển của Ngài bao phủ mà không phải chết, hầu cho Môi-se được nghe tiếng của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se hai bảng đá, do chính ngón tay của Ngài viết xuống các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Môi-se đã nhờ ơn Chúa ban cho mà chép lại hết thấy mọi Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với người, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng cho muôn dân được biết các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va đã ban cho loài người đó, đại diện cho Danh Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Như vậy, nếu Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha**, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, thì loài người là ai mà dám phước bỏ Lời của Đức Chúa Trời. Nếu người nào phước bỏ Lời của Đức Chúa Trời và dạy người khác làm theo mình, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phước bỏ người đó.

Đức Chúa Jêsus đã phán: **Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.**

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, Ngài là sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người chúng ta, mà Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp, là con đường dẫn loài người chúng ta đến sự cứu chuộc. Chúa Jêsus đến thế gian này không phải để phá hủy Luật pháp hay là phá hủy các lời tiên tri, nhưng Ngài đến để làm cho Luật pháp cũng như làm cho các lời tiên tri được vững lập, được ứng nghiệm, là làm vững những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se cũng như Ngài đã phán với các đấng tiên tri của Ngài, để dạy dỗ và dắt dẫn tuyển dân của Ngài trở lại với Ngài, để được cứu chuộc, chứ Đức Chúa Jêsus không đến để làm vững lập những sự chưa hề được phán ra.

Chúng ta đã được Lời Chúa dạy cho biết ý nghĩa của chữ **Danh**, có nghĩa là **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng**;

Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, được Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, sai đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc mà Ngài đã quyết định ban cho loài người, là ban cho tâm linh (hay còn được gọi là linh hồn) của hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh Con một của Ngài, hay có thể được hiểu là hễ ai **tin đến uy quyền, bổn tánh và sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời**, thì tâm linh của người ấy sẽ được cứu chuộc, nhưng mọi người phải hiểu đúng ý nghĩa của chữ **tin** này.

Giăng 3:16: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.

Chữ **tin** - believeth^{G4100} được chép trong câu 16 trên, đó là chữ πιστεύω - pisteuo, số 4100 ra từ chữ πίστις - pistis, số 4102 và chữ πείθω - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự tin cậy, sự tin chắc, sự tín nhiệm, sự giao phó cho, sự nương cậy không thay đổi, sự tin cách thuyết phục, sự đồng ý với, sự vâng theo, sự làm bạn với, sự hiệp một với**;

Danh Đức Chúa Jêsus mang ý nghĩa của một chức vụ **giải bày** cho loài người nhận biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người chúng ta bằng Lời đã phán ra khỏi miệng Ngài và Đức Giê-Hô-Va cũng dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người. Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ cứu chuộc loài người lại cho Ngài và sự làm chứng đó được

thực hành trên chính sự sống của Ngài.

Giăng 1:17-18: Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Chúng ta đang học về giá trị của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta qua Môi-se và giá trị của Luật pháp đó được chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôn trọng và chính Ngài đã và đang thi hành sự cứu chuộc loài người theo Luật pháp của Ngài, là Luật pháp đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 25:1-30: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các người đã vào xứ ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hốt nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hốt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hốt sữa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm nầy sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi nầy là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản mọc lên từ đồng ruộng. Trong năm hân hỷ nầy, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bởi số trọn cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặt trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ.

Chúng ta cần nhận biết rằng, lịch của dân Y-sơ-ra-ên là do Đức Giê-hô-va chỉ định và dân Y-sơ-ra-ên làm theo (Xuất Ê-díp-tô ký 12:2). Tháng bảy được gọi là *tháng Tishri - lịch Y-sơ-ra-ên, tức vào khoảng giữa tháng chín và tháng mười của lịch thế giới*.

Chữ **bảy** - the seventh^{H7637} chép trong các câu trên, đó là chữ שִׁבְעָ - sheba, số 7651 ra từ chữ שָׁבַע - shaba, số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số chủ yếu, số cơ bản, mạng lệnh, lời hứa, lời thề, trách nhiệm, nhiệm vụ, sự gánh vác, sự trông nom, sự coi sóc, sự trọn vẹn, sự làm cho hoàn hảo, sự làm cho đầy đủ*,

Chữ **năm** - year^{H8141} trong các câu trên, đó là chữ שָׁנָה - shaneh, số 8141, ra từ chữ שָׁנָה - shana, số 8138

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***năm, thời gian của cuộc đời, sự phân chia của thời gian, sự quay trở lại, dấu hiệu của thời đại, thời kỳ, cuộc đời, để nhắc lại, được lặp lại lần nữa, sự thay đổi, sự sửa đổi, sự che giấu chính mình,***

Chữ **sa-bat - sabbath**^{H7676} chép trong các câu trên, đó là chữ שַׁבָּת - **shabbath**, số 7676 ra từ chữ שַׁבָּת - **shabbath**, số 7673 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***ngày chuộc tội, sự ngừng công việc, sự nghỉ ngơi, sự yên nghỉ, sự thư thái tâm hồn,***

Chữ **hân hỷ - jubilee**^{H3104} chép trong các câu trên, đó là chữ יוֹבֵל - **yobel**, số 3104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***tiếng kèn (được làm bằng sừng chiên đực) được thổi liên tục không ngừng;***

Luật của sự hân hỷ này chỉ được chép trong sách Lê-vi ký, là sách Môi-se chép cho những người Lê-vi phải thi hành, vì Đức Giê-Hô-Va đã quyết định biệt riêng những người Lê-vi, để làm chức vụ hầu việc Ngài nơi đền tạm và cũng từ chi phái Lê-vi mà Đức Giê-Hô-Va lập chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Chữ **Lê-vi** (con trai thứ ba của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a) trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ לֵוִי - **Levi**, số 3878 có nghĩa là: ***hiệp một với, kết hợp với, hiệp lại làm một.***

Trong Giao-ước mới, dù những người được giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua sẽ không phải ra từ chi phái Lê-vi, nhưng tiêu chuẩn được chọn cho chức vụ ***khiến cho người ta làm hoà lại với Đức Chúa Trời*** vẫn không hề thay đổi, vì Đức Giê-Hô-Va đã chọn chi phái Lê-vi trong Giao-ước cũ, nhưng những người được giao chức vụ hầu việc Đức Chúa Jê-sus Christ trong Giao-ước mới, là chức vụ thầy tế lễ nhà vua, cũng đã được Đức Giê-Hô-Va chọn từ trước khi sáng thế và những người đó sẽ làm chức vụ ***khiến cho loài người trở lại làm hòa với Đức Chúa Trời, được hiệp một trong Đức Chúa Trời,*** như Lời Chúa có chép rằng:

2 Cô-rinh-tô 5:18-20: **Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta. Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi. Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **“Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.”** (Giăng 5:39)

Ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), ấy là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên con đường dẫn loài người đến sự cứu chuộc và để cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên, hay nói một cách trọn vẹn theo Lễ thật, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho tâm linh của loài người, là loài người được Đức Giê-Hô-Va quyết định tạo nên bằng hơi thở của Ngài, (mà hơi thở của Đức Giê-Hô-Va khi công bố ra khỏi miệng Ngài, được gọi là Lời), để tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, đó sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, chứ không phải như người ta nghĩ là theo hình dạng của Đức Chúa Trời.

Vì A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cố tội lỗi đó mà A-đam và Ê-và phải chết. Sự chết cũng bởi đó mà vào trong loài người hết thảy, dù hết thảy loài người ra từ A-đam đã không phạm tội như tội lỗi mà A-đam đã phạm, nhưng vì A-đam là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, để Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn cho Ngài một dòng dõi thánh, nên khi A-đam phạm tội, thì theo dòng huyết của A-đam mà hết thảy loài người được sanh ra bởi người, đều bị **“bán cho tội lỗi”** từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ. Khi A-đam phạm tội thì A-đam đã có thân thể xác thịt bằng bụi đất, nghĩa là có thịt và huyết, nên để cứu chuộc loài người (ra từ A-đam), thì giá cứu chuộc đó cũng phải có đủ giá trị để cứu chuộc loài người cả thịt và huyết, giống như A-đam thứ nhất vậy, vậy nên khi Đức Chúa Trời đưa Con một của Ngài vào thế gian để làm giá cứu chuộc loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Con một của Ngài trở nên như loài người, như Lời Chúa có chép rằng:

Hê-bơ-rơ 2:9-18: **Nhưng Đức Chúa Jê-sus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mào triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jê-sus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha**

mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về thịt và huyết, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, dâng đền tội cho chúng dân. Và, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhận lãnh Luật pháp từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và theo luật của sự hân hỷ, thì hết thấy những người đã bị làm tội mọi, sẽ phải đợi tới năm hân hỷ, tức là năm người ta sẽ thối kèn được làm bằng sừng con chiên đực, theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, để công bố sự hân hỷ, hay có thể gọi là sự giải phóng tội mọi. Thời gian của năm hân hỷ đó là **bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm**; Sự mầu nhiệm được giấu kín trong gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, đã được tỏ ra, đó là theo ý nghĩa của chữ **năm** - year^{H8141} trong tiếng Hê-bơ-rơ, còn có nghĩa là **cuộc đời (đời của mỗi người sống trên đất này)**. Chữ **đời** này không có nghĩa là tính theo số tuổi của một đời người, nhưng là theo thể hệ được sanh ra, dù khi một người sanh con trai đầu tiên của mình, nghĩa là người ấy đã sanh con kế tự mình, thì con trai đó được coi là thế hệ tiếp theo của người đã sanh ra mình, chứ không phải chờ đến khi người cha đó qua đời mới tính là một đời. Như vậy, tính từ A-đam, là người thứ nhất được tạo nên trên đất này, tới khi Đức Chúa Jêsus được sanh ra trong xác thịt, là **bảy mươi bảy đời** và theo như Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép trong sách Lê-vi ký, thì thời gian Đức Chúa Jêsus được sanh ra trong xác thịt đó là **bốn mươi chín năm (cũng có nghĩa là bốn mươi chín đời)**. **Đời (năm thứ năm mươi)** kế tiếp của Đức Chúa Jêsus chính là những người được sanh ra bởi Ngài, tức là hết thấy tâm linh của những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời - là thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao. Chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ và Lễ thật của Đức Chúa Trời sanh chúng ta lại cho Ngài và hết thấy tâm linh của những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, đều được gọi là chiên đực, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng loài người là chiên của đồng cỏ Ngài, như có chép:

Ê-xê-chi-ên 34:31: Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Hết thấy những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải nhờ quyền phép của Lễ thật, là nước hằng sống và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, để được tái sanh, theo như mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và được chép trong sách Giăng đoạn 3, hầu cho được ứng nghiệm mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì trong năm hân hỷ đó, **ngày mười tháng bảy, là ngày chuộc tội** và cũng là ngày Đức Chúa Jêsus Christ cưỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem (*Ma-thi-ơ 21*) và cũng trong ngày đó, các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã tức giận và tìm cách để giết Ngài. Sự chuộc tội không tính khi Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá, mà tính theo thời điểm các thầy tế lễ cả của thành Giê-ru-sa-lem quyết định bắt và giết Đức Chúa Jêsus Christ, đó là **ngày mười tháng bảy (tháng Tishri - lịch Y-sơ-ra-ên, tức vào khoảng giữa tháng chín và tháng mười lịch thế giới)** năm A.D.32, đã ứng nghiệm Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se trong ngày Ngài lập Lễ Vượt-quá của Đức Giê-Hô-Va tại xứ Ê-díp-tô năm 1445 B.C.:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:3-14: Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hả; ấy là lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-

tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên khi nhận mạng lệnh này, đều đang ở trong ách tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô và trong đêm của Lễ vượt, mà Đức Giê-hô-va không gọi lễ đó là của dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là Lễ vượt qua của Ngài, là của Đức Giê-hô-va, đó là một mạng lệnh tiên tri nói về chính Ngài, phải vượt qua sự hy sinh Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ bị người ta bắt, bị người ta đánh và đập và bị người ta đóng đinh trên thập tự giá và Con một của Ngài sẽ phải đổ huyết ra cho đến chết trên cây thập tự đó, để làm giá cứu chuộc nhân loại.

Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.** Huyết này là bóng về Lễ thật mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, mà chính Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài, là gốc nho thật và Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, là Đấng trồng gốc nho đó. Huyết nho mà người Việt nam quen gọi là nhựa cây nho, nhưng trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, người ta gọi là huyết nho, vì các loại cây đều có sự sống do Đức Chúa Trời ban cho và sự sống của muôn vật có sự sống, đều được gọi là huyết, chứ không gọi là nhựa cây như người Việt nam thường gọi.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về lễ thật này:

Sáng thế ký 49:10-12: **Cây phủ việt chẳng hề đời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nanh nho tốt nhất. Người giặt áo xông mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cố rượu, răng người trắng vì cố sữa.**

Lời Chúa mà chúng ta vừa đọc đó là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài sẽ trở lại để phán xét thế gian này, như Lời Chúa đã chép trong sách Khải Huyền mà chúng ta sẽ đọc dưới đây.

Khải huyền 19:11-18: **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa. Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sỹ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn.**

Câu 15 trên chép: **Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng.**

Bản King James version chép: Revelation 19:15: **And out of his mouth goeth a sharp sword, that with it he should smite the nations: and he shall rule them with a rod of iron: and he treadeth the winepress of the fierceness and wrath of Almighty God.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là: **thùng rượu - the winepress**^{G3025-G3631} thì nguyên bản tiếng Greece (Hy-lạp), chép là **ληνός -lenos**, số 3025, có nghĩa là **thùng chứa huyết nho được ép bằng máy ép.**

Giăng 15:1-10: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều**

răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**” (Giăng 6:63)

Lời của Đức Chúa Trời đã được ban cho loài người, đều là thần linh và sự sống, vì sự cứu chuộc là dành cho tâm linh của loài người, nhưng để cứu chuộc tâm linh, thì thân thể xác thịt của loài người phải được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc của Ngài và chính Con một của Đức Chúa Trời phải mang lấy thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người, để tỏ cho loài người biết quyền phép cùng giá trị không thay đổi của Luật pháp mà Ngài đã cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Trong Luật pháp đã được chép thành văn tự mà loài người có thể đọc được, có giấu Lễ thật, cũng như người ta ăn các loại trái cây bất kỳ, người ta đã không nhìn thấy được các chất dinh dưỡng được chứa trong các trái đó, nhưng người ta sẽ cảm nhận được giá trị thật các chất có trong trái đó, khi người ta tin mà ăn các trái đó vậy.

Để được ăn các trái đó, người ta phải trả giá, như phải trồng, hoặc phải mua các trái đó, hoặc ít ra người ta phải đi tới cây có trái đó để hái ăn thể nào, thì hết thấy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cũng phải noi theo con đường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là qua dân Y-sơ-ra-ên, như chính Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong sách Giăng đoạn 15, mà chúng ta vừa đọc ở phần trên vậy.

Trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-Hô-Va, hết thấy dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va:

Xuất Ê-díp-tô ký 12:12-15: **Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên.**

Huyết mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây, là bóng về Lễ thật (*tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) phải được nói ra, phải được công bố ra trên môi miệng của những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ nào (**nhà nào đã ăn thịt chiên con** đó là bóng), cũng có nghĩa là sự sáng phải soi nơi tối tăm, mà tâm linh (những người đã nhận được giá cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ) của người ta vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, khi đã nhận được giá cứu chuộc (nghĩa là đã được tái sanh) của Đức Giê-Hô-Va, phải được thấp sáng, nghĩa là phải công bố Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lễ Thật, trên môi miệng của mình.

Thiên sứ hủy diệt sẽ không thể đến gần sự sáng thật của Đức Chúa Trời, đã được thấp sáng nơi tâm linh của những người đã được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Trong mạng lệnh trên của Đức Giê-Hô-Va, có phán rằng: **Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên.** (Xuất Ê-díp-tô ký 12:14-15)

Chữ **một lễ - a feast**^{H2282} được chép trong câu 14 trên, đó là chữ חַג - **chag**, số 2282 ra từ chữ חַגַּג - **chagag**, số 2287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày thánh, sự giữ vững, sự duy trì, sự tuân theo;**

Bánh không men là bóng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Chữ **ăn - eat**^{H398} được chép đây là bóng về sự công bố, sự tiếp nhận, sự vâng giữ và thực hành áp dụng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho sự sống mỗi ngày của người tin Chúa, vì ý nghĩa của chữ **ăn - eat**^{H398}, trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ אָכַל - **akal**, số 0398, có nghĩa là: **ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;**

Bảy ngày là con số trọn vẹn, đầy đủ về thời gian, trải suốt cuộc đời của người tin Chúa phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh trong Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Chúng ta cần phải công bố Lễ thật về chữ **huyết** mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, phải làm theo trong Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-Va và đã được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 12 này, cũng như **huyết** của những con sinh tể mà Môi-se đã vấy trên các vật nơi đền tạm của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Vì quyền lực của ma quỷ luôn tìm cách tận dụng sự thiếu hiểu biết của những người không bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, những người đó đã dùng trí khôn của xác thịt mình, trong sự thiếu sự hiểu biết về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà nói ra những sự không có trong Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho những tai họa sẽ do miệng lưỡi của những người đó gây ra, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Ta chỉ sự hằng sống ta mà thề, ta sẽ đả các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói”**; (Dân số ký 4:28) và: **“Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.”** (Châm ngôn 18:21)

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về **huyết** của các con sinh tể, là bóng về **huyết** của Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời.

Nhiều người tin Chúa đã bắt chước những người đứng giảng và những người đứng giảng đó cũng bắt chước những người khác, là những người mà người ta gọi là có danh tiếng, đã lạm dụng từ **“huyết Chúa bao phủ”** để cầu nguyện cho nhà cửa, cho sản nghiệp, cho vật dụng và cho thân thể của người ta, mà không hề kiểm chứng các lời đó xem có đúng với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh hay không, mà người ta không biết rằng, họ đã “ăn bánh có men”, họ đã khiến cho Lời của Đức Chúa Trời “ra sự nói dối” vậy.

Đền tạm mà Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se dựng nên nơi đồng vắng đó là bóng về việc những người nhận lãnh trách nhiệm rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa, để nhờ quyền phép của Luật pháp mà thân thể của người tin Chúa được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, như có chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-21: **Đây là điều người sẽ làm đặc biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thề thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế. Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy. Người cũng hãy bắt một trong hai con chiên đực, A-rôn và các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi giết chiên đực đó, lấy huyết mà rưới khắp chung quanh trên bàn thờ. Kế đó, sả chiên ra từng miếng, rửa sạch bộ lòng và giò đi, rồi để lên trên các miếng đã sả và đầu nó; đoạn xông cả con chiên đực tại trên bàn thờ; ấy là một của lễ thiêu, có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va, tức là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va vậy. Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xức mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh.**

Một câu hỏi đặt ra cho những người cầu nguyện xin huyết Chúa bao phủ: *Nếu người tin Chúa tự đặt ra những điều mà Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jê-sus Christ không hề phán hứa, rồi cầu xin Chúa ban cho mình hoặc làm cho mình, thì liệu Đức Chúa Trời, hoặc Đức Chúa Jê-sus Christ có làm cho họ, hay là ban cho họ những sự mà họ đã cầu xin đó không?*

Trước khi trả lời câu hỏi này, tôi muốn những người đó đọc Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 15:5-7: Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô, bởi Thánh-Linh, mà phán dạy chúng ta về giá trị của huyết mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se, cũng như cho A-rôn phải làm theo, để thánh hoá các vật nơi đền tạm và thân thể của các thầy tế lễ, là bóng về quyền phép của huyết Đức Chúa Jêsus Christ.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không từ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư (*di chúc*) chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời (*người viết di chúc*) còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Người tin Chúa đừng nhầm lẫn về sự tha tội, có liên quan đến sự đổ huyết mà Lời Chúa đã chép, vì nhiều người vẫn nghĩ đó là sự tha tội lỗi mà thân thể xác thịt của người ta đã phạm!

Trong Lễ thật, thân thể xác thịt của người ta chỉ là một công cụ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để A-đam cai trị và là đồ dùng để A-đam thi hành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho. Tự xác thịt của người ta sẽ không chịu trách nhiệm như tâm linh của người ấy, vì dù là người tốt hay là người ác, thì thân thể xác thịt của người ấy cũng phải trở về bụi đất, nhưng tâm linh của loài người sẽ chịu hoàn toàn trách

nhệm với mọi hành vi của xác thịt mình, cũng như chiếc xe hơi sẽ không bao giờ bị cảnh sát giao thông lập biên bản, khi xe đó bị tai nạn, bởi vì nó chỉ là một công cụ, một phương tiện do người ta tạo nên để sử dụng mà thôi, nhưng người lái chiếc xe (gây tai nạn) đó mới phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi chiếc xe do người ấy lái gây tai nạn giao thông.

Khi Đức Giê-hô-Va phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, Ngài không phán với thân thể xác thịt của A-đam, mà Ngài phán với A-đam. Nên khi A-đam để cho thân thể xác thịt của mình ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Đức Giê-hô-Va đã không phán xét thân thể xác thịt của A-đam, mà Ngài phán xét A-đam, rằng:

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.**

Sự cứu chuộc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, ấy không phải cho thân thể xác thịt, nhưng cho tâm linh của loài người. Khi huyết (có linh hồn sống) của con sinh tể đổ ra để làm của lễ chuộc tội, ấy không phải là chuộc tội cho xác thịt, dù tội lỗi mà người ta đã phạm trong thân thể xác thịt và ma quỷ sẽ kiện cáo xác thịt của người ta, để chúng hợp pháp cầm buộc thân thể của kẻ phạm tội, nhưng trong thực tế, ma quỷ đã dùng tội lỗi của xác thịt người ta mà trói buộc tâm linh của người ấy trong một thân thể bằng bụi đất, được gọi là cái nhà tạm.

Khi Đức Giê-hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán với Môi-se rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6: **Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Đức Giê-hô-Va không phán với xác thịt của người ta, nhưng Ngài phán với tâm linh của họ, là tạo vật được tạo nên bởi hơi thở của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và một dân thánh đây không nói về xác thịt, nhưng nói về tâm linh, vì Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống, chứ không phải của kẻ chết. Sự cứu chuộc là dành cho tâm linh của người ta, để những tâm linh được cứu chuộc đó sẽ được sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Vì trong huyết của những con sinh tể có linh hồn sống, nên được dùng để chuộc tội lỗi mà người ta, tức là tâm linh của người ấy, đã phạm đang khi còn sống trong xác thịt, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 5:6-10: **Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa, vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chứ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đang ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Khi Kinh-Thánh chép rằng: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.**

Sự tha thứ được chép đây không phải là cho xác thịt, nhưng cho tâm linh của người ta, vì tâm linh phải quản trị đất và phải bắt đất phục tùng.

Lời Chúa đã chép rất rõ về huyết các con sinh tể trong Giao-ước Cũ chỉ có tác dụng theo Luật pháp về thân thể của người ta, tức những sự thuộc về đất, còn tâm linh của loài người là thuộc về trời, nên của lễ chuộc tội cho tâm linh chỉ có huyết thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ mới có đủ giá trị để chuộc mà thôi.

Hê-bơ-rơ 9:8-9: **Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đến tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.**

Hê-bơ-rơ 9:22-28: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây**

giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Huyết của Đức Chúa Jêsu Christ chỉ đổ ra một lần là đủ cho hết thầy tâm linh của những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, hầu cho nhờ của lễ thánh khiết, có sự sống đời đời đó mà tâm linh của chúng ta được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời. Huyết của Đức Chúa Jêsu Christ là giá cứu chuộc sự sống, chứ không phải là chiếc áo giáp hay là lá chắn che đạn, che tên, như những người vô tín, thiếu hiểu biết, đã cầu xin Đức Chúa Jêsu Christ lấy huyết Ngài để bao phủ, để bảo vệ những sự thuộc về xác thịt của họ.

Chính mỗi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải nhờ Lễ thật, là nước hằng sống và quyền phép của Đức Thánh-Linh, để tái sanh tâm linh mình, hầu cho được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài. Mỗi người tin Chúa phải là một chiến sỹ trong quân đội của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và mọi người tin Chúa phải mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsu Christ đã phán:

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsu đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Giăng 18:36-37: Đức Chúa Jêsu đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặt ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsu đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Khi Đức Chúa Jêsu phán về dân Giu-đa (chép trong câu 36 trên), ấy là Ngài phán về những người Giu-đa vô tín, là những người đã bắt bớ Ngài và Ngài đã gọi những người đó là con cái của ma quỷ (Giăng 8:44). Trong Lời phán này, Chúa Jêsu đã tỏ cho chúng ta, là những người tin kính Chúa và yêu mến Luật pháp của Ngài, cả thuộc thể và thuộc linh, rằng: Chúng ta, là những người đã được vào trong Nước Đức Chúa Trời, tức là những người đã được Đức Thánh-Linh dạy dỗ và dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài, phải đánh trận, không phải chỉ với ma quỷ mà với cả những người mang danh là người tin Chúa, nhưng thật sự họ là những người như Đức Chúa Jêsu đã phán trong thư gửi cho Hội-Thánh Phi-la-đen-phi: “Nay, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nay, ta sẽ khiến chúng nó đến sắp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người.” (Khải huyền 3:9)

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều mang danh là người tin Chúa (người Giu-đa vô tín là bóng) đã bắt (trói buộc, đánh đập, và đóng đinh) Chúa Jêsu - Lời Đức Chúa Trời - bằng những lời nói xuyên tạc, hoặc thêm vào và hoặc bớt đi Lời của Đức Chúa Trời và họ dạy những người khác cũng tin theo họ và làm theo họ nữa.

Để có thể đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, tâm linh của những người tin Chúa phải được tái sanh, phải làm theo Lời Chúa, như đã chép trong sách Ê-phê-sô.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức

Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Trở lại với Lời Chúa đã chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25 mà chúng ta đang học về ý nghĩa của Luật pháp về năm hân hỷ, theo Lễ thật thì khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm giá cứu chuộc loài người, là ban cho hết thảy mọi dân tộc trên đất này và khi giá cứu chuộc đã được ban cho, thì kể từ đó, năm hân hỷ thuộc linh đã đến trên khắp đất này, mà thời gian sẽ không phải là một năm (năm thứ 50) như Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nhưng là một năm, một ngày của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ còn được gọi là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:3). Theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì chữ **ngày** đó là chữ יוֹם-yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày, năm, thời kỳ, thời gian, thời đại, cuộc đời, mỗi ngày, hôm qua, hôm nay, ngày mai;**

Kể từ ngày Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ toàn quyền cai trị mọi sự từ trong thiên đàng, trong khoảng không trên trời, trên đất, về thời gian, về không gian, trên hết thảy các quyền thế, cả thuộc thể và thuộc linh và thời gian của sự cứu chuộc, cho đến khi mọi sự đã được hoàn thành, được gọi là **ngày của Chúa**.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán trước về một ngày, Ngài sẽ đưa Con một Ngài vào thế gian để cứu chuộc loài người và cai trị muôn vật, nhưng không phải chỉ đến khi Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại từ sự chết, thì quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới được ứng nghiệm, mà là ngay từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra và được chép xuống trong Thi-Thiên 2, thì quyết định đó đã được hoàn thành, và Đức Chúa Jêsus Christ sẽ khiến cho các Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được ứng nghiệm thông qua chức vụ của Ngài và qua thân thể của Ngài, là Hội-Thánh thật của Ngài hành động trên đất này.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bỏ lời tói (các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va) của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giảng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Công vụ các sứ đồ 13:31-41: Những kẻ theo Ngài từ xứ Ga-li-lê lên thành Giê-ru-sa-lem đã được thấy Ngài lâu ngày, và hiện nay đều làm chứng về Ngài giữa dân chúng. Còn chúng tôi, thì rao truyền cho các anh em tin lành nầy về lời hứa ban cho tổ phụ chúng ta, rằng Đức Chúa Trời bởi khiến Đức Chúa Jêsus sống lại thì đã làm ứng nghiệm lời hứa đó cho chúng ta là con cháu của tổ phụ, y như đã chép trong sách Thi thiên đoạn thứ hai rằng: Con là Con trai ta, ngày nay ta đã sanh Con. Ngài đã làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại, đặt nay khởi trở về sự hư nát nữa, ấy về điều đó mà Ngài đã phán rằng: Ta sẽ thành tín giữ cùng các người lời hứa thánh đã phán với Đa-vít. Lại trong câu khác, cũng có phán rằng: Chúa chẳng cho Đấng Thánh Ngài thấy sự hư nát đâu. Vả, vua Đa-vít lúc còn sống, làm theo ý chỉ Đức Chúa Trời, đoạn qua đời; người đã được trở về cùng các tổ phụ mình, và đã thấy sự hư nát; nhưng Đấng mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, chẳng có thấy sự hư nát đâu. Vậy, hỡi anh em, khá biết rằng nhờ Đấng đó mà sự tha tội được rao truyền cho anh em; lại nhờ Ngài mà hễ ai tin thì được xưng công bình về mọi điều theo luật pháp Môi-se chẳng có thể được xưng công bình. Nên, hãy giữ lấy cho khỏi mắc đều đã chép trong sách tiên tri rằng: Hỡi kẻ hay khinh dể kia, khá xem xét, sợ hãi và biến mất đi; Vì trong đời các người, ta sẽ làm một việc, nếu có ai thuật lại cho, các người cũng chẳng tin.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt nầy, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển

Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài, lấy Lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Công vụ các sứ đồ 17:24-31: Đức Chúa Trời đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là Chúa của trời đất, chẳng ngự tại đền thờ bởi tay người ta dựng nên đâu. Ngài cũng chẳng dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như có cần đến sự gì, vì Ngài là Đấng ban sự sống, hơi sống, muôn vật cho mọi loài. Ngài đã làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người, và khiến ở khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở, hầu cho tìm kiếm Đức Chúa Trời, và hết sức rờ tìm cho được, dầu Ngài chẳng ở xa mỗi một người trong chúng ta. Vì tại trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có, y như xưa một vài thi nhân của các người có nói rằng: Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài. Vậy, bởi chúng ta là dòng dõi Đức Chúa Trời, thì chớ nên ngỡ rằng Chúa giống như vàng, bạc, hay là đá, bởi công nghệ và tài xảo của người ta chạm trở nên. Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu muội đó, mà nay biểu hết thảy các người trong mọi nơi đều phải ăn năn, vì Ngài đã chỉ định một ngày, khi Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, bởi Người Ngài đã lập, và Đức Chúa Trời đã khiến Người từ kẻ chết sống lại, để làm chứng chắc về điều đó cho thiên hạ.

Hê-bơ-rơ 4:1-16: Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì Lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gương hai lưỡi, thấu vào đến đời chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thấy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsu, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thấy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

Căn cứ vào những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và Lời Chúa đã được chép trong Kinh-Thánh, mà chúng ta biết rằng, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng Khôn ngoan và Mưu luận, để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự chết, Ngài đã không dùng quyền phép vô đối của Ngài để cứu chuộc loài người, nhưng Ngài đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tức là cho loài người hết thảy), ấy là Ngài đã thiết lập một con đường để dắt dẫn tuyển dân của Ngài, ra khỏi nơi tối tăm, để đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài, là đến với giá cứu chuộc, là Đức Chúa Jêsus Christ, mà Ngài đã sửa soạn cho.

Giá cứu chuộc loài người đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, nhưng để thi hành sự cứu chuộc này, Đức Chúa Trời đã tôn trọng Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là Ngài đã sai Con một Ngài đến thế gian này, để làm người **truyền giải** ngôn ngữ của Nước Thiên đàng (Gióp 33:23) cho loài người và làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, qua Môi-se. Chính Con một của Đức Chúa Trời đã vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, thật như Lời Chúa đã chép rằng: **“Vì Chúa đã làm cho lời Chúa được tôn cao hơn cả Danh thánh Chúa.”** (Thi-Thiên 138:2b)

Nếu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã ban Luật pháp cho loài người và chính Ngài cũng đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc và Con một của Đức Chúa Trời cũng phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì loài người là gì mà lại dám phớt bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời ?

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ngài là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ngài thì không ai được đến cùng Cha.** Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và nếu Lời Đức Chúa Trời là Giao-ước, là Luật pháp và là con đường dẫn loài người đến với Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc, và nếu Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và Ngài dạy các môn đồ của Ngài và hết thảy những sẽ tin đến Danh Ngài, hãy làm theo Ngài, để được sự sống lại như Ngài, thì ai dám phớt bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời?

Vì Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi và Chúa Jêsus đã phán rằng, khi nào Thần Lẽ thật sẽ đến, thì Ngài đến thì Ngài sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Nếu người ta phớt bỏ Luật pháp thì Thần Lẽ thật sẽ lấy điều gì để cáo trách người ta về những tội lỗi mà họ đã phạm? Nếu tội lỗi không được bôi xóa, thì khi người ấy chết, linh hồn người ấy sẽ đi về đâu?

Trách nhiệm của mọi người tin Chúa là phải làm cho Luật pháp được vững bền trên chính cuộc đời của mình và dạy những người khác cũng phải tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa.

Rô-ma 3:19-31: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**